

C, ngày 10 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 291/2023/TLST-DS ngày 26 tháng 12 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng T1

Địa chỉ: Số A, H, Phường B, thành phố T, tỉnh Long An.

Công ty TNHH MTV Q1 của các tổ chức tín dụng Việt Nam

Là: Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của Ngân hàng T1

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là: Ông Đặng Đình T – chức vụ: Phó Tổng giám đốc.

Địa chỉ: Số B, H, phường L, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ngân hàng T1

Người đại diện: Ông Hoàng Nhật H – chức vụ: Phó Tổng giám đốc

Ông H ủy quyền lại cho: Ông Trần Vy Nhật Q - chức vụ: Ban công nợ.

Địa chỉ liên hệ: Số A, L, phường B, Quận A, thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Tăng Thị Hồng G, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Hậu Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà **Tăng Thị Hồng G** có nghĩa vụ trả cho **Công ty TNHH MTV Q1** của các Tổ chức tín dụng Việt Nam tổng số nợ tạm tính đến ngày 31/5/2024 tổng số tiền 4.477.171.264 đồng, trong đó:

+ Hợp đồng tín dụng số: 86/2021/22000/07.HĐTD/050 ngày 06/12/2021: Dư nợ gốc là: 3.473.888.884 đồng; Nợ lãi trong hạn: 672.273.589 đồng; Lãi chậm trả lãi: 49.996.343 đồng; Lãi quá hạn gốc: 52.555.257 đồng; Tổng cộng: 4.248.714.073 đồng.

+ Hợp đồng tín dụng số: 55/2022/LOS22/TD001/HĐTD/050 ngày 01/06/2022: Dư nợ gốc: 190.624.378 đồng; Nợ lãi trong hạn: 31.952.531 đồng; Lãi chậm trả lãi: 2.181.792 đồng; Lãi quá hạn gốc: 3.698.490 đồng; Tổng cộng: 228.457.191 đồng.

- Tiếp tục tính lãi phát sinh theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 55/2022/LOS22/TD001/HĐTD/050 ngày 01/06/2022 và Hợp đồng tín dụng số 86/2021/22000/07.HĐTD/050 ngày 06/12/2021 đã ký kết giữa bà **G** với **Ngân hàng T1** kể từ ngày 01/06/2024 cho đến khi bà **G** thanh toán xong khoản nợ.

- Trường hợp bà **Tăng Thị Hồng G** không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ trên đây thì bà **G** đồng ý để **Công ty TNHH MTV Q1** của các Tổ chức tín dụng Việt Nam được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản đã thế chấp cho **Ngân hàng T1** theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 86/2021/22000/08.1.HĐTC/050 ngày 17/12/2021, được công chứng tại **Văn phòng C** (số công chứng: 4772, quyển số 01/2021 TP/CC-SCC/HĐGD), đăng ký giao dịch bảo đảm tại Chi nhánh **Văn phòng đăng ký đất đai Quận N** ngày 17/12/2021 và Phụ lục sửa đổi bổ sung Hợp đồng thế chấp kèm theo để thu hồi nợ.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc phát mãi tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của bà **Tăng Thị Hồng G** đối với **Công ty TNHH MTV Q1** của các Tổ chức tín dụng Việt Nam. Nếu số tiền phát mãi tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ của bà **Tăng Thị Hồng G** tại **Công ty TNHH MTV Q1** của các Tổ chức tín dụng Việt Nam thì bà **Tăng Thị Hồng G** có trách nhiệm tiếp tục thực hiện nghĩa vụ cho đến khi trả hết khoản nợ nêu trên cho **Công ty TNHH MTV Q1** của các Tổ chức tín dụng Việt Nam.

- Về thời gian và phương thức trả nợ: Các đương sự thống nhất do Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền giải quyết theo quy định pháp luật.

- Về chi phí tố tụng: Bà **Tăng Thị Hồng G** tự nguyện chịu số tiền là 4.100.000 đồng. Do **Công ty TNHH MTV Q1** của các Tổ chức tín dụng Việt Nam đã nộp tạm ứng số tiền này nên bà **G** có nghĩa vụ trả lại cho **Công ty TNHH MTV Q1** của các Tổ chức tín dụng Việt Nam số tiền 4.100.000 đồng.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà **Tăng Thị Hồng G** tự nguyện chịu số tiền 56.023.858 đồng.

**Công ty TNHH MTV Q1** của các Tổ chức tín dụng Việt Nam được nhận lại số tiền 56.000.000 đồng (năm mươi sáu triệu đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0004323 ngày 26 tháng 12 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận: THẨM PHÁN**

- VKSND h.Châu Thành A;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Mạc Thị Chiên**